

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH HƯNG
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2021/HS-ST
Ngày 22-11-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH HƯNG - TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Yến Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Hải

Bà Lê Thị Linh Phượng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Trọng Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Hưng tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Đình Trắc - Kiểm sát viên.

Ngày 22/11/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 26/2021/TLST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2021/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Lê Hữu V, sinh năm 1993, tại Hồng Ngự, Đồng Tháp; Đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Ấp T, xã K, huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 9/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Cao Đài; Con ông: Lê Văn X, sinh năm 1950 và bà Trịnh Thị S, sinh năm 1959 hiện cư trú tại ấp T, xã K, huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An; Bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền án, tiền sự: Không.

Về nhân thân: Không có đặc điểm gì cần thiết để ghi nhận.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/7/2021 đến ngày 15/7/2021 chuyển tạm giam cho đến nay. *Bị cáo có mặt tại phiên tòa.*

Người tham gia tố tụng khác:

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Lê Văn X, sinh năm 1950. Nơi cư trú: Ấp T, xã K, huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An. *Có mặt.*

-Người làm chứng: Anh Phạm Trung Th, sinh năm 1990. Nơi cư trú: Ấp C, xã V, huyện Tân Hưng, tỉnh Long An. *Vắng mặt.*

-*Người chứng kiến:* Anh Lê Hoàng G, sinh năm 1981. Nơi cư trú: Ấp C, xã V, huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An. *Xin Vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 17 giờ 05 phút ngày 10/7/2021, tại ấp C, xã V, huyện Vĩnh Hưng, lực lượng tuần tra Công an huyện Vĩnh Hưng kết hợp với Công an xã V kiểm tra phát hiện Lê Hữu V đang cất giấu trong người một túi nylon bên trong có tinh thể màu trắng nghi là ma túy nên đã lập biên bản phạm tội quả tang. Vật chứng, đồ vật, tài liệu thu giữ gồm: 01 (một) gói nylon được hàn kín, bên trong có chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy; 01 điện thoại di động Mastel màu đen viền đỏ; 01 điện thoại samsung màu đen; 01 xe mô tô nhãn hiệu Sirius màu vàng-đen-bạc, biển kiểm soát 70L-5413.

Quá trình điều tra, Lê Hữu V khai nhận: Bị cáo là người sử dụng ma túy và đã từng mua ma túy của Phạm Trung Th, sinh năm 1990, địa chỉ ấp C, xã V, huyện Tân Hưng. Khoảng 14 giờ ngày 10/7/2021, V gọi điện thoại và nhắn tin cho Th đặt mua 670.000 đồng ma túy được Th đồng ý và hẹn giao hàng tại cầu R thuộc khu vực giáp ranh giữa ấp C và ấp B, huyện Tân Hưng. Viên điều khiển xe mô tô Yamaha nhãn hiệu Sirius màu vàng-đen-bạc, biển kiểm soát 70L7-5413 của ông Lê Văn X là ba ruột của V từ nhà thuộc ấp T, xã K đến nơi hẹn. Tại đây, Th đã giao ma túy cho V và nhận tiền, V điều khiển xe mô tô đang trên đường về nhà, khi đến địa bàn ấp C, xã V thì bị lực lượng chức năng phát hiện, lập biên bản phạm tội quả tang cùng tang vật.

Tại bản kết luận giám định số 639/2021/KLGD ngày 13/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An kết luận:

Tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,5329 gam, loại Methamphetamine.

Tại Cáo trạng số 26/CT-VKSVH ngày 26/10/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Hưng đã quyết định truy tố bị cáo Lê Hữu V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ quan điểm như Cáo trạng đã truy tố bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Hữu V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Hữu V từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành án tính từ ngày 10/7/2021.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý các vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì thư đã được niêm phong có ghi niêm phong vụ số 639 ngày 24/7/2021, có chữ ký của người chứng kiến Phùng Mạnh K, người niêm phong Trần V;

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động Mastel màu đen viền đỏ.

Đối với Phạm Trung Th có hành vi bán ma túy cho bị cáo xảy ra trên địa bàn huyện Tân Hưng, tỉnh Long An nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Hưng đã có công văn số 54/CSĐT ngày 23/9/2021 trao đổi, chuyển thông tin về tội phạm để Công an huyện Tân Hưng xem xét giải quyết theo thẩm quyền và đã được tiếp nhận tại công văn số 59/CSĐT ngày 07/10/2021 nên không xem xét trong vụ án này.

Đối với ông Lê Văn X không biết bị cáo lấy xe đi mua ma túy nên không có cơ sở xác định có đồng phạm và Cơ quan điều tra đã trao trả lại chiếc xe mô tô Sirius biển kiểm soát 70L-5413 cho ông X là có căn cứ. Ngoài ra cơ quan điều tra cũng đã trao trả 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen cho bị cáo do không liên quan đến vụ án là có căn cứ.

Tại phiên tòa, bị cáo thống nhất nội dung Cáo trạng và quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, không tranh luận, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Lê Văn X đã được nhận lại xe mô tô Sirius biển kiểm soát 70L-5413 và không có yêu cầu gì trong vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định tố tụng và hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Hưng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Hưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về quyết định, hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã khai trước Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Hưng, đúng với nội dung bản Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Hưng đã truy tố bị cáo, đồng thời phù hợp các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ nên có đủ cơ sở kết luận: Vào lúc 17 giờ 05 phút ngày 10/7/2021, tại ấp C, xã V, huyện Vĩnh Hưng, lực lượng tuần tra Công an huyện Vĩnh Hưng kết hợp với Công an xã V đã tiến hành kiểm tra phát hiện Lê Hữu V đang cất giấu trong người một gói nylon có chứa 0,5329 gam ma túy, loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng nên cơ quan chức năng đã lập biên bản phạm tội quả tang cùng tang vật.

Bị cáo Lê Hữu V là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy và phạm tội với lỗi cố ý nên đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo với tội danh trên là có căn cứ.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hiện nay, tệ nạn ma túy trên địa bàn huyện Vĩnh Hưng đang có chiều hướng gia tăng, khiến cho một bộ phận thanh thiếu niên sa ngã, nghiện ngập. Tác hại của việc nghiện ma túy sẽ làm cho người nghiện bị tổn hại đến hệ thần kinh, thoái hóa nhân cách, rối loạn hành vi, dễ dẫn đến vi phạm pháp luật, làm suy thoái nòi giống của người Việt Nam và gây ra nhiều hệ lụy xấu cho gia đình và cộng đồng, ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương. Do vậy, cần phải áp dụng một hình phạt nghiêm khắc với loại tội phạm này nhằm mục đích cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và cũng để răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Để có cơ sở tuyên mức hình phạt thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội cần phân tích đánh giá về nguyên nhân, động cơ phạm tội, cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo.

Về nguyên nhân, động cơ dẫn đến hành vi phạm tội xuất phát từ sự đua đòi, thiếu kiểm soát của bản thân bị cáo trước cám dỗ của các tệ nạn của xã hội; gia đình bị cáo thiếu sự quan tâm đến con cái, bị cáo thường tụ tập với bạn bè xấu nên đã sớm tiếp xúc với ma túy, từ đó bị cáo tự liên hệ mua ma túy về tàng trữ để sử dụng mặc dù biết rõ hành vi trên là vi phạm pháp luật, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, tỏ ra ăn năn hối cải nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Sau khi cân nhắc, xem xét toàn diện chứng cứ, các tình tiết của vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có thể cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và để phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về vật chứng: Căn cứ quy định tại Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy cần Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì thư đã được niêm phong, có ghi niêm phong vụ số 639 ngày 24/7/2021, có chữ ký của người chứng kiến Phùng Mạnh Kh, người niêm phong Trần V; Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động Mastel màu đen viền đỏ do bị cáo sử dụng điện thoại này để liên hệ mua ma túy.

[6] Đối với Phạm Trung Th có hành vi bán ma túy cho bị cáo xảy ra trên địa bàn huyện Tân Hưng, Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Vĩnh Hưng đã

có công văn trao đổi chuyển thông tin về tội phạm để Công an huyện Tân Hưng xem xét giải quyết theo thẩm quyền và đã được tiếp nhận tại công văn số 59/CSĐT ngày 07/10/2021 nên không xem xét trong vụ án này là phù hợp.

[7] Đối với ông Lê Văn X, không biết bị cáo lấy xe của mình đi mua ma túy nên không có cơ sở xác định có đồng phạm với bị cáo trong vụ án và Cơ quan điều tra đã trao trả lại chiếc xe mô tô Sirius biển kiểm soát 70L-5413 cho ông X là có căn cứ. Tại phiên tòa, ông X cũng không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Ngoài ra, Cơ quan điều tra cũng đã trao trả một điện thoại di động hiệu Samsung màu đen cho bị cáo do không liên quan đến vụ án là phù hợp nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[8] Đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Hữu V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Hữu V 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/7/2021.
3. Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự. Tiếp tục tạm giam bị cáo Lê Hữu V 45 (bốn mươi lăm ngày) để đảm bảo thi hành án. Thời hạn tạm giam bị cáo tính từ ngày tuyên án (22/11/2021).
4. Về vật chứng: Căn cứ quy định tại Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự, tuyên:
Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì thư đã được niêm phong, có ghi niêm phong vụ số 639 ngày 24/7/2021, có chữ ký của người chứng kiến Phùng Mạnh Kh, người niêm phong Trần V;
Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động Mastel màu đen viền đỏ.
Các vật chứng nêu trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Hưng đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/10/2021.
5. Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Hữu V phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước.

Báo cho bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Long An;
- Sở tư pháp tỉnh Long An;
- VKSND, CCTHADS huyện Vĩnh Hưng;
- Công an huyện Vĩnh Hưng;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Huỳnh Thị Yến Linh